

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *101* /KH-UBND

Tuyên Quang, ngày 31 tháng 10 năm 2025

KẾ HOẠCH

Về việc triển khai phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trong công tác chi trả lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội trên nền Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư

Căn cứ Quyết định số 149/QĐ-TTg ngày 22/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt Việt Nam giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 188/QĐ-BHXH ngày 24/01/2025 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 2421/QĐ-BHXH ngày 29/8/2025 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc giao chỉ tiêu vận động, khuyến khích người nhận các chế độ bảo hiểm xã hội, trợ cấp thất nghiệp qua phương thức thanh toán không dùng tiền mặt tại khu vực đô thị năm 2025;

Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Kế hoạch triển khai phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trong công tác chi trả lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội trên nền Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt trong chi trả lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội theo nhiều phương thức hiện đại, tiện lợi trên nền Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, góp phần xây dựng Chính phủ điện tử, Chính phủ số nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ thanh toán hiện đại của nền kinh tế, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

1.2. Góp phần triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, từng bước cải cách và đơn giản thủ tục hành chính, giấy tờ công dân trong chi trả lương hưu và trợ cấp bảo hiểm xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đổi mới về tổ chức và đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực an sinh xã hội, bảo đảm chi trả kịp thời, nhanh chóng, công khai, minh bạch và tiết kiệm chi phí hành chính.

2. Yêu cầu

2.1. Đơn giản hóa các thủ tục hành chính trong chi trả lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội không dùng tiền mặt; Bảo đảm người thụ hưởng nhận được chế độ, chính sách đúng, đủ, kịp thời và quy trình chi trả đơn giản, thuận lợi, dễ tiếp cận, dễ sử dụng và phù hợp với từng đối tượng thụ hưởng.

2.2. Chi trả không dùng tiền mặt phải dựa trên nhu cầu, nguyện vọng của người thụ hưởng và góp phần giảm chi phí, không phát sinh chi phí hành chính hoặc phát sinh thêm quy trình giải quyết chế độ, chính sách đối với người hưởng.

II. NỘI DUNG

Bảo hiểm xã hội tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm tổ chức thực hiện đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu theo Quyết định số 245/QĐ-BHXH ngày 10/10/2025 của Bảo hiểm xã hội tỉnh về việc giao chỉ tiêu vận động, khuyến khích người nhận các chế độ bảo hiểm xã hội qua phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt năm 2025 (được gửi kèm theo).

Phấn đấu hết năm 2025 có trên 94% số người nhận lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội qua phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt; duy trì trên 99% số người nhận bảo hiểm xã hội một lần sử dụng phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bảo hiểm xã hội tỉnh

1.1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung chỉ đạo tại Kế hoạch này, đảm bảo đạt chỉ tiêu đề ra tại Quyết định số 245/QĐ-BHXH ngày 10/10/2025 của Bảo hiểm xã hội tỉnh; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Kế hoạch và việc giao chỉ tiêu trên địa bàn tỉnh; định kỳ hằng năm tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện gửi bảo hiểm xã hội Việt Nam và Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 15/12, báo cáo hàng tháng và báo cáo đột xuất theo quy định; kịp thời tham mưu, đề xuất những nội dung thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

1.2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức cung cấp dịch vụ chi trả, dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt xây dựng phương án tổ chức triển khai thực hiện việc chi trả không dùng tiền mặt.

1.3. Chỉ đạo các bảo hiểm xã hội cơ sở phối hợp chặt chẽ với lực lượng Công an cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc tuyên truyền, hướng dẫn người thụ hưởng nhận lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội qua phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt và rà soát, xác minh làm sạch dữ liệu bảo hiểm xã hội.

2. Công an tỉnh

2.1. Phối hợp Bảo hiểm xã hội tỉnh tổ chức thực hiện thu thập, cập nhật, chỉnh sửa thông tin về người nhận lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội trên nền Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Công an và Quy trình phối hợp số 2286/C06-TCKT ngày 22/3/2024 của Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an và Vụ tài chính, kế toán, Bảo hiểm xã hội Việt Nam về phối hợp triển khai phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trong công tác chi trả lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội trên nền Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

2.2. Chỉ đạo lực lượng Công an cấp xã rà soát, đối chiếu giữa thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và dữ liệu người hưởng trên địa bàn tỉnh; thực hiện cập nhật và xác thực thông tin đối tượng, thông tin tài khoản thanh toán vào hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; đồng thời, cung cấp thống kê, báo cáo theo chức năng, thẩm quyền với Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Bảo hiểm xã hội tỉnh) phục vụ công tác nghiệp vụ khi có yêu cầu.

2.3. Chỉ đạo lực lượng Công an cấp xã phát huy vai trò Cơ quan Thường trực Tổ công tác triển khai Đề án 06 chủ trì tham mưu đồng chí Tổ trưởng Tổ công tác Đề án 06 cùng cấp huy động mọi nguồn lực, sức mạnh của toàn hệ thống chính trị trong chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện. Trong đó, cán bộ bảo hiểm xã hội cơ sở, Công an cấp xã là nòng cốt, phối hợp với công chức văn hóa - xã hội cấp xã, cán bộ bưu điện triển khai thực hiện; đồng thời, huy động các nguồn nhân lực khác tại cấp cơ sở như: Trưởng thôn, Bí thư chi bộ, Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ, Tổ công nghệ số cộng đồng, ... tham gia hỗ trợ tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt và rà soát, xác minh làm sạch dữ liệu bảo hiểm xã hội.

2.4. Phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong công tác đảm bảo an ninh, an toàn thông tin, phát hiện, phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật trong thanh toán không dùng tiền mặt.

2.5. Phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh đôn đốc tổng hợp báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch này; báo cáo định kỳ trước ngày 25 hằng tháng; trước ngày 10 tháng 12 hằng năm hoặc đột xuất tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện gửi Bộ Công an, Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Bảo hiểm xã hội tỉnh) theo quy định.

3. Báo và Phát thanh, truyền hình tỉnh

3.1. Thực hiện công tác thông tin tuyên truyền về thanh toán không dùng tiền mặt, các tiện ích, tiện lợi, các chính sách của nhà nước, của tỉnh về đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt gắn với chuyển đổi số; cảnh báo các hành vi lừa đảo, biện pháp nhận biết rủi ro, cách phòng tránh và các giải pháp đảm bảo an toàn thông tin trong sử dụng công nghệ số, nền tảng số, tài khoản thanh toán không dùng tiền mặt; phối hợp xử lý thông tin do tổ chức, cá nhân phản ánh về các hành vi gian lận, giả mạo, lừa đảo trong thanh toán không dùng tiền mặt.

3.2. Kịp thời đưa tin, bài về những cách làm hay, hiệu quả của cá nhân, đơn vị, địa phương thực hiện tốt nhiệm vụ chi trả lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội không dùng tiền mặt.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Tuyên Quang và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh

Phối hợp tuyên truyền đến cán bộ, công chức, đoàn viên, hội viên và nhân dân về phương thức, các lợi ích, các chính sách của Nhà nước, của tỉnh về hình thức thanh toán không sử dụng tiền mặt; tạo sự đồng thuận của người dân. Giám sát việc triển khai thực hiện chi trả lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh.

5. Ủy ban nhân dân các xã, phường

5.1. Chủ trì và phối hợp với các cơ quan, đơn vị thực hiện, chỉ đạo thực hiện các nội dung tại Kế hoạch này trên địa bàn quản lý, đảm bảo đạt chỉ tiêu đề ra tại Quyết định số 245/QĐ-BHXH ngày 10/10/2025 của Bảo hiểm xã hội tỉnh; tăng cường tuyên truyền về việc chuyển đổi hình thức chi trả lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội bằng tiền mặt sang hình thức chi trả không dùng tiền mặt cho người thụ hưởng trên địa bàn.

5.2. Phối hợp với Tổ công tác triển khai Đề án 06 cấp xã thường xuyên rà soát tình hình tăng, giảm để kịp thời đề nghị điều chỉnh, bổ sung, đảm bảo thực hiện chế độ, chính sách đúng, đủ, kịp thời; cập nhật thông tin về tài khoản của người hưởng và thực hiện xác nhận thông tin trên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

6. Các đơn vị cung cấp dịch vụ chi trả, các doanh nghiệp viễn thông, ngân hàng, tổ chức trung gian thanh toán

6.1. Phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh, bảo hiểm xã hội cơ sở xây dựng phương án, giải pháp chi trả lương hưu và trợ cấp bảo hiểm xã hội không dùng tiền mặt.

6.2. Bảo đảm hạ tầng, công nghệ và các nền tảng số để triển khai chi trả không dùng tiền mặt, thực hiện đa dạng hóa các phương thức chi trả (*qua tài khoản ngân hàng, tài khoản số hoặc ví điện tử...*) và đảm bảo mạng lưới điểm chi trả tại cấp xã. Đối với các trường hợp đặc biệt (ốm đau bệnh nặng, không thể đi lại được

và không có người nhận thay hoặc trường hợp đặc biệt khác) tổ chức cung cấp dịch vụ có trách nhiệm chi trả tại nhà cho người thụ hưởng.

6.3. Chuẩn bị dịch vụ đáp ứng yêu cầu chi trả trên cơ sở hình thức chi trả mà người hưởng lựa chọn. Bố trí cán bộ, nhân viên tại các xã, các điểm giao dịch, ... để hướng dẫn người hưởng mở tài khoản và sử dụng tài khoản (*đặc biệt là cách thức bảo mật thông tin tài khoản, cách thanh toán điện tử, cách rút tiền mặt trong tài khoản*). Bố trí các điểm giao dịch, điểm rút tiền mặt thuận lợi, an toàn cho người hưởng dễ tiếp cận và rút tiền để sử dụng.

6.4. Tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động truyền thông, tập huấn nâng cao năng lực và nhận thức cho cán bộ làm công tác chi trả chính sách các cấp và các đối tượng để triển khai thực hiện và ứng dụng trong việc nhận trợ cấp, thanh toán không dùng tiền mặt trên nền tảng số. Đặc biệt là hướng dẫn, tập huấn về kiến thức, kỹ năng số, sử dụng các ứng dụng nền tảng số để lập tài khoản thanh toán và thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt; phổ biến kiến thức về các hành vi lừa đảo, biện pháp nhận biết rủi ro, cách phòng tránh và các giải pháp đảm bảo an ninh, an toàn, bảo mật trong sử dụng công nghệ số, nền tảng số để nhận trợ cấp, thanh toán không dùng tiền mặt cho người hưởng.

6.5. Có giải pháp hỗ trợ thiết bị, thuê bao điện thoại phù hợp cho các đối tượng yếu thế có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn để mở tài khoản thanh toán.

6.6. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan thực hiện chính sách giải đáp thắc mắc, xử lý khiếu nại nhằm đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của người thụ hưởng.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương, khẩn trương triển khai tổ chức thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình tổ chức thực hiện, trường hợp khó khăn vướng mắc vượt thẩm quyền, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Bảo hiểm xã hội tỉnh tổng hợp) chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh; (báo cáo);
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh
- Các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, Ngành;
- Báo và PT, TH tỉnh;
- VNPT Tuyên Quang;
- Viettel Tuyên Quang;
- Bưu điện Tuyên Quang;
- Các Ngân hàng trên địa bàn tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Trung tâm TT&CB tỉnh;
- P.VHXXH-VPUBND tỉnh;
- Lưu VT, THVX (Huyện).

CHỦ TỊCH



Phan Huy Ngọc

Số: 245/QĐ-BHXXH

Tuyên Quang, ngày 10 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao chỉ tiêu vận động, khuyến khích người nhận các chế độ bảo hiểm xã hội qua phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt năm 2025

GIÁM ĐỐC BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Quyết định số 2956/QĐ-BHXXH ngày 19 tháng 9 năm 2025 của Giám đốc Bảo hiểm xã hội (BHXXH) Việt Nam quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 2421/QĐ-BHXXH ngày 29 tháng 8 năm 2025 của BHXXH Việt Nam về việc giao chỉ tiêu vận động, khuyến khích người nhận các chế độ BHXXH, trợ cấp thất nghiệp qua phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt khu vực đô thị năm 2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao chỉ tiêu vận động, khuyến khích người nhận các chế độ BHXXH qua phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt năm 2025 đối với các BHXXH cơ sở trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang tại Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Trưởng các phòng nghiệp vụ, Giám đốc các BHXXH cơ sở chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Các Phó giám đốc BHXXH tỉnh;
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC



Phạm Thái Sơn

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM
BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH TUYÊN QUANG

PHỤ LỤC

GIAO CHỈ TIÊU VẬN ĐỘNG, KHUYẾN KHÍCH NGƯỜI NHẬN CÁC CHẾ ĐỘ BHXH
QUA PHƯƠNG TIỆN THANH TOÁN KHÔNG DÙNG TIỀN MẶT NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số: 245/QĐ- BHXH ngày 10/ 10/2025 của BHXH tỉnh)

STT	BHXH CƠ SỞ	XÃ, PHƯỜNG	Tỷ lệ người nhận qua ATM	
			Lương hưu và trợ cấp BHXH hàng tháng (%)	BHXH 1 lần (%)
I	Bắc Quang		88%	100%
1		Bắc Quang	85%	100%
2		Bằng Hành	90%	100%
3		Bằng Lang	85%	100%
4		Đồng Tâm	85%	100%
5		Đồng Yên	100%	100%
6		Hùng An	85%	100%
7		Liên Hiệp	100%	100%
8		Quang Bình	85%	100%
9		Tân Quang	99%	100%
10		Tân Trịnh	90%	100%
11		Tiên Nguyên	90%	100%
12		Tiên Yên	85%	100%
13		Vĩnh Tuy	98%	100%
14		Xuân Giang	85%	100%
15		Yên Thành	90%	100%
II	Đồng Văn		86%	99%
1		Đồng Văn	90%	99%
2		Lũng Cú	80%	99%
3		Lũng Phìn	80%	99%
4		Phổ Bảng	80%	99%
5		Sà Phìn	80%	99%
III	Mèo Vạc		83%	98%
1		Mèo Vạc	85%	98%
2		Sơn Vĩ	80%	98%
3		Khâu Vai	80%	98%
4		Niêm Sơn	80%	98%
5		Tát Ngà	80%	98%
6		Sùng Máng	80%	98%

STT	BHXH CƠ SỞ	XÃ, PHƯỜNG	Tỷ lệ người nhận qua ATM	
			Lương hưu và trợ cấp BHXH hàng tháng (%)	BHXH 1 lần (%)
IV	Bắc Mê		85%	100%
1		Bắc Mê	85%	100%
2		Yên Cường	90%	100%
3		Đường Hồng	90%	100%
4		Giáp Trung	90%	100%
5		Minh Ngọc	85%	100%
6		Minh Sơn	90%	100%
V	Vị Xuyên		85%	100%
1		Bạch Ngọc	90%	100%
2		Cao Bồ	90%	100%
3		Linh Hồ	85%	100%
4		Phú Linh	85%	100%
5		Thượng Sơn	85%	100%
6		Vị Xuyên	85%	100%
7		Việt Lâm	85%	100%
VI	Hoàng Su Phì		85%	100%
1		Bản Máy	85%	100%
2		Hồ Thầu	85%	100%
3		Hoàng Su Phì	85%	100%
4		Tân Tiến	85%	100%
5		Thàng Tín	85%	100%
6		Thông Nguyên	95%	100%
7		Pờ Ly Ngải	88%	100%
8		Nậm Dịch	85%	100%
VII	Pà Vây Sủ		85%	100%
1		Pà Vây Sủ	85%	100%
2		Quảng Nguyên	85%	100%
3		Khuôn Lùng	85%	100%
4		Nấm Dần	85%	100%
5		Trung Thịnh	85%	100%
6		Xín Mần	85%	100%
VIII	Yên Minh		87%	99%
1		Bạch Đích	100%	99%
2		Yên Minh	85%	99%
3		Du Già	100%	99%
4		Đường Thượng	92%	99%

STT	BHXH CƠ SỞ	XÃ, PHƯỜNG	Tỷ lệ người nhận qua ATM	
			Lương hưu và trợ cấp BHXH hàng tháng (%)	BHXH 1 lần (%)
5		Ngọc Long	100%	99%
6		Thắng Mố	100%	99%
7		Mậu Duệ	96%	99%
IX	Quản bạ		91%	98%
1		Quản Bạ	92%	98%
2		Cán Tỷ	98%	98%
3		Nghĩa Thuận	90%	98%
4		Tùng Vải	85%	98%
5		Lùng Tám	96%	98%
6		Minh Tân	85%	100%
X	Hà Giang		86%	99%
1		Ngọc Đường	85%	99%
2		Hà Giang I	86%	99%
3		Hà Giang II	86%	99%
4		Lao Chải	90%	99%
5		Thanh Thủy	80%	99%
6		Thuận Hòa	80%	99%
7		Tùng Bá	80%	99%
XI	Hàm Yên		98%	100%
1		Bạch Xá	98%	100%
2		Bình Xá	98%	100%
3		Yên Phú	96%	100%
4		Hàm Yên	98%	100%
5		Hùng Đức	98%	100%
6		Thái Hòa	100%	100%
7		Thái Sơn	100%	100%
8		Phù Lưu	100%	100%
XII	Chiêm Hóa		93%	99%
1		Tân An	92%	99%
2		Tân Mỹ	96%	99%
3		Chiêm Hóa	93%	99%
4		Hòa An	96%	99%
5		Tri Phú	96%	99%
6		Trung Hà	95%	99%
7		Yên Lập	96%	99%
8		Yên Nguyên	98%	99%

STT	BHXH CƠ SỞ	XÃ, PHƯỜNG	Tỷ lệ người nhận qua ATM	
			Lương hưu và trợ cấp BHXH hàng tháng (%)	BHXH 1 lần (%)
9		Kiên Đài	88%	99%
10		Kim Bình	90%	99%
XIII	Na Hang		90%	100%
1		Bình An	92%	100%
2		Côn Lôn	92%	100%
3		Hồng Thái	90%	100%
4		Lâm Bình	90%	100%
5		Minh Quang	90%	100%
6		Nà Hang	90%	100%
7		Thượng Lâm	90%	100%
8		Thượng Nông	92%	100%
9		Yên Hoa	92%	100%
XIV	Sơn Dương		99%	100%
1		Hồng Sơn	100%	100%
2		Tân Thanh	99%	100%
3		Tân Trào	99%	100%
4		Trường Sinh	100%	100%
5		Minh Thanh	100%	100%
6		Phú Lương	99%	100%
7		Sơn Dương	100%	100%
8		Sơn Thủy	99%	100%
XV	Yên Sơn		94%	100%
1		Yên Sơn	92%	100%
2		Nhữ Khê	96%	100%
3		Xuân Vân	99%	100%
4		Hùng Lợi	88%	100%
5		Kiến Thiết	88%	100%
6		Lực Hành	92%	100%
7		Tân Long	95%	100%
8		Thái Bình	98%	100%
9		Trung Sơn	95%	100%
10		Bình Ca	100%	100%
11		Đông Thọ	100%	100%
XVI	Văn phòng BHXH tỉnh		99%	100%
1		An Tường	100%	100%
2		Minh Xuân	99%	100%

STT	BHXH CƠ SỞ	XÃ, PHƯỜNG	Tỷ lệ người nhận qua ATM	
			Lương hưu và trợ cấp BHXH hàng tháng (%)	BHXH 1 lần (%)
3		Mỹ Lâm	98%	100%
4		Nông Tiến	99%	100%
5		Bình Thuận	100%	100%
124		Tổng cộng	94,05%	99%